

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XÂY DỰNG SỐ 5**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 131/CBTT-SC5

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2024

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5

- Mã chứng khoán: SC5
- Địa chỉ: 137 Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Điện thoại liên hệ: 028 62583425 Fax: 028 62583426
- E-mail: sc5@sc5.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/04/2024 tại website [www.sc5.vn](http://www.sc5.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản ĐHĐCĐTN năm 2024;
- Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2024;

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Đình Dũng*



SC5

---oOo---

Số: 128...../BB-ĐHĐCĐTN2024

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2024

## BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Tên công ty: Công ty Cổ phần xây dựng số 5.
- Mã chứng khoán: SC5
- Địa chỉ trụ sở chính: 137 Lê Quang Định, P.14, Q.Bình Thạnh, TP.HCM.
- Điện thoại: (028) 62.583.425 Fax: (028) 62.583.426 Email: sc5@sc5.vn.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4103002004 cấp lần đầu ngày 24/12/2003.  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0300378152 đăng ký thay đổi lần 19 ngày 21/04/2023. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM.

Hôm nay, vào hồi 8h30, ngày 20 tháng 04 năm 2024 tại Hội trường Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5, địa chỉ: Lầu 07 - 137 Lê Quang Định – Phường 14 - Quận Bình Thạnh – TP.Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ( Sau đây gọi tắt là “Đại hội” hoặc “ĐHĐCĐ” ).

### I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP ĐHĐCĐ:

#### 1. Thành phần tham dự:

Ông Vũ Văn Hùng – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty – thay mặt Ban kiểm tra tư cách đại biểu đã báo cáo kết quả kiểm tra đại biểu tham dự Đại hội như sau:

Tính tới thời điểm lúc 08h30 ngày 20 tháng 04 năm 2024 thì số cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ là: 59 đại biểu, đại diện cho 12.985.933 cổ phần, chiếm 86,67 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (14.983.499 cổ phần ).

#### 2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Như vậy, với tỷ lệ cổ phần tham dự Đại hội là 86,67 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 hoàn toàn có thể tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 một cách hợp lệ.

### II. NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC:

- Đón tiếp đại biểu, cổ đông.
- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông có mặt.
- Khai mạc Đại hội.
- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
- Giới thiệu và biểu quyết Đoàn Chủ tịch.
- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Thư ký Đại hội.
- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu.
- Đọc và thông qua chương trình Đại hội.
- Đọc và thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024.
- Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2023.
- Đọc các tờ trình:
  - + Tờ trình xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
  - + Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2023.
  - + Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.
  - + Tờ trình phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024.
  - + Tờ trình thay đổi một số ngành, nghề kinh doanh của Công ty.
  - + Tờ trình bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.
  - + Tờ trình các vấn đề khác cần thông qua tại Đại hội: Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; Báo cáo của Ban Tổng GD về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024; Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2023.
- Thảo luận của Cổ đông.
- Đọc và thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.
- Cổ đông biểu quyết các vấn đề trong các tờ trình và bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.
- Cổ đông nghỉ giải lao.



- Công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử.
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
- Tuyên bố bế mạc Đại hội.

### III. DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

#### **Phần 1: Khai mạc:**

1. MC tuyên bố lý do khai mạc phiên họp.
2. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua:
  - a. Danh sách Đoàn chủ tịch gồm các thành viên:
    - Ông Nguyễn Kinh Kha - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng số 5;
    - Ông Nguyễn Đình Dũng - Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng số 5;
    - Ông Phạm Văn Tư - Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng số 5.

*Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

- b. Danh sách Ban thư ký gồm các thành viên:

- Ông Đặng Xuân Bằng                      Trưởng ban;
- Bà Trần Thị Quỳnh Như                      Thành viên.

*Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

- c. Danh sách Ban kiểm phiếu gồm các thành viên:

- Ông Đặng Xuân Bình                      Trưởng ban;
- Ông Lê Lã Anh Tuấn                      Ủy viên;
- Ông Phí Hùng Cường                      Ủy viên.

*Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

- d. Thông qua chương trình Đại hội.

*Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

- e. Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5.

*Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

#### **Phần 2: Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của công ty:**

1. Ông Nguyễn Kinh Kha – Chủ tịch HĐQT - thay mặt HĐQT Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
2. Ông Nguyễn Đình Dũng – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty – thay mặt Ban Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.



3. Ông Vũ Văn Hùng – Trưởng Ban Kiểm soát- thay mặt Ban Kiểm soát đọc báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2023.
4. Ông Phạm Văn Tư – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty - đọc các tờ trình để ĐHCĐ xem xét và phê duyệt:
  - Tờ trình xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
  - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2023.
  - Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.
  - Tờ trình phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024.
  - Tờ trình thay đổi một số ngành, nghề kinh doanh của Công ty.
  - Tờ trình bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.
  - Tờ trình các vấn đề khác cần thông qua tại Đại hội: Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024; Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2023.
5. Ông Trần Minh Hải – Người phụ trách quản trị Công ty - đọc ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 năm 2023.

**Phần 3: Đại hội đồng cổ đông tiến hành thảo luận các nội dung trong chương trình nghị sự:** Không có cổ đông tham gia đóng góp ý kiến cho nội dung chương trình đại hội.

**Phần 4: Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.**

*Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

**Phần 5: Cổ đông tiến hành biểu quyết các vấn đề trong các tờ trình và bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.**

**Phần 6: Công bố kết quả biểu quyết các vấn đề trong các tờ trình.**

Ông Đặng Xuân Bình – Trưởng Ban kiểm phiếu – thay mặt Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 41 phiếu, tương ứng với 12.956.106 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.

| STT      | CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU           | ĐVT     | Kế hoạch năm 2023 | Thực hiện năm 2023 | % thực hiện so với KH |
|----------|--------------------------------|---------|-------------------|--------------------|-----------------------|
| <b>A</b> | <b>Tổng giá trị sản lượng</b>  | Tỷ đồng | <b>2.520</b>      | <b>3.660,84</b>    | <b>145,27%</b>        |
|          | - Giá trị xây lắp              | Tỷ đồng | 2.448             | 3.551,79           | 145,09%               |
|          | - Giá trị kinh doanh nhà       | Tỷ đồng | 0                 | 0                  | 0                     |
|          | - Giá trị kinh doanh khác      | Tỷ đồng | 72                | 109,05             | 151,46%               |
| <b>B</b> | <b>Giá trị tổng doanh thu</b>  | Tỷ đồng | <b>1.850</b>      | <b>2.607,71</b>    | <b>140,96%</b>        |
|          | - Doanh thu xây lắp            | Tỷ đồng | 1.785             | 2.508,56           | 140,54%               |
|          | - Doanh thu kinh doanh nhà     | Tỷ đồng | 0                 | 0                  | 0                     |
|          | - Doanh thu kinh doanh khác    | Tỷ đồng | 65                | 99,15              | 152,54%               |
| <b>C</b> | <b>Lợi nhuận trước thuế</b>    | Tỷ đồng | <b>22,5</b>       | <b>49,98</b>       | <b>222,13%</b>        |
| <b>D</b> | <b>Lợi nhuận sau thuế</b>      | Tỷ đồng | <b>18</b>         | <b>36,41</b>       | <b>202,28</b>         |
| <b>E</b> | <b>Nộp ngân sách nhà nước</b>  | Tỷ đồng | <b>173</b>        | <b>245,23</b>      | <b>141,75%</b>        |
| <b>F</b> | <b>Cổ tức trên mỗi cổ phần</b> | %       | <b>10</b>         | <b>DK 3%</b>       | <b>30%</b>            |

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 41 phiếu, tương ứng với 12.956.106 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 41 phiếu, tương ứng với 12.956.106 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.



4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 41 phiếu, tương ứng với 12.956.106 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

5. Thông qua tờ trình xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Kế hoạch giá trị sản lượng ước đạt: **2.644,8** tỷ đồng. Trong đó:
  - + Giá trị xây lắp ước đạt: 2.570 tỷ đồng;
  - + Giá trị kinh doanh nhà ước đạt: 0 tỷ đồng;
  - + Giá trị kinh doanh khác ước đạt: 74,8 tỷ đồng;
- Kế hoạch giá trị doanh thu ước đạt: **1.900** tỷ đồng. Trong đó:
  - + Giá trị doanh thu xây lắp ước đạt: 1.832 tỷ đồng;
  - + Giá trị doanh thu kinh doanh nhà ước đạt: 0 tỷ đồng;
  - + Giá trị doanh thu kinh doanh khác ước đạt: 68 tỷ đồng;
- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: **22,80** tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế: **18,24** tỷ đồng.
- Mức chia cổ tức dự kiến cho năm tài khóa 2024: **03%/cổ phần**.
- Kế hoạch nộp ngân sách nhà nước: **177** tỷ đồng.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 41 phiếu, tương ứng với 12.956.106 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

6. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2023.

| Đvt: đồng |                                                       |                |
|-----------|-------------------------------------------------------|----------------|
| STT       | NỘI DUNG                                              | SỐ TIỀN        |
| 1         | Lợi nhuận trước thuế năm 2023                         | 49.979.937.086 |
| 2         | Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp                   | 13.571.795.183 |
| 3         | Lợi nhuận sau thuế                                    | 36.408.141.903 |
| 4         | Lợi nhuận còn lại được trích quỹ và chia cổ tức       | 36.408.141.903 |
| 5         | Trích lập các quỹ                                     | 3.640.814.190  |
| a         | Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (0% LN sau thuế) | 0              |



|    |                                                                                             |                        |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| b  | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LN sau thuế)                                           | 3.640.814.190          |
| 6  | Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ                                                 | 32.767.327.713         |
| 7  | <b>Vốn điều lệ đến 31/12/2023</b>                                                           | <b>149.845.500.000</b> |
| 8  | <b>Cổ phiếu quỹ</b>                                                                         | <b>10.510.000</b>      |
| 9  | <b>Chia cổ tức (3% Vốn điều lệ)</b>                                                         | <b>4.495.049.700</b>   |
| 10 | Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối năm 2023                                          | 28.272.278.013         |
| 11 | Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối các năm trước                                     | 74.332.081.604         |
| 12 | <b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối</b>                                            | <b>102.604.359.617</b> |
| 13 | Quỹ đầu tư phát triển (31/12/2023)                                                          | 73.657.688.034         |
| 14 | Trích lập quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối đến 31/12/2023 | 63.272.278.018         |
| 15 | <b>Quỹ đầu tư phát triển (Sau trích lập)</b>                                                | <b>136.929.966.052</b> |
| 16 | <b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối ( Sau trích lập Quỹ đầu tư phát triển)</b>             | <b>39.332.081.599</b>  |

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 41 phiếu, tương ứng với 12.956.106 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

7. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được chọn 01 (một) công ty kiểm toán cho các báo cáo tài chính năm 2024 với các tiêu chí lựa chọn như sau:

- Là đơn vị kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các tổ chức niêm yết năm 2024.
- Là Công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 41 phiếu, tương ứng với 12.956.106 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

8. Thông qua Tờ trình thay đổi một số ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 41 phiếu, tương ứng với 12.956.106 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

9. Thông qua tờ trình về việc phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

- Thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2023.

| Nội dung                            | Kế hoạch thù lao năm 2023 ( 5% lợi nhuận trước thuế năm 2023) | Đã chi trả thù lao năm 2023 |
|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <b>Tổng mức thù lao HĐQT và BKS</b> | 2.498.000.000 đồng                                            | 1.846.000.000 đồng          |

- Kế hoạch mức thù lao HĐQT và BKS năm 2024.

| Stt | Chức danh               | Mức thù lao ( đồng/người/tháng) |
|-----|-------------------------|---------------------------------|
| 1   | Chủ tịch HĐQT           | 32.000.000                      |
| 2   | Phó Chủ tịch HĐQT       | 28.000.000                      |
| 3   | Thành viên HĐQT         | 25.000.000                      |
| 4   | Thành viên độc lập HĐQT | 20.000.000                      |
| 5   | Trưởng Ban kiểm soát    | 12.000.000                      |
| 6   | Thành viên BKS          | 8.000.000                       |

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 41 phiếu, tương ứng với 12.956.106 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

10. Thông qua tờ trình về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029

- Danh sách ứng cử viên bầu HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029

| Stt | Họ và tên            | Ghi chú |
|-----|----------------------|---------|
| 1   | Ông Nguyễn Đình Dũng |         |
| 2   | Ông Nguyễn Kinh Kha  |         |
| 3   | Ông Phạm Gia Phú     |         |
| 4   | Ông Phạm Văn Tư      |         |



|   |                    |  |
|---|--------------------|--|
| 5 | Ông Phạm Thanh Vân |  |
|---|--------------------|--|

- Danh sách ứng cử viên bầu BKS nhiệm kỳ 2024-2029

| Stt | Họ và tên           | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------|
| 1   | Bà Vũ Thị Hằng      |         |
| 2   | Ông Vũ Văn Hùng     |         |
| 3   | Ông Nguyễn Kha Tuấn |         |

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 41 phiếu, tương ứng với 12.956.106 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

**Phần 7: Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029, cụ thể như sau:**

1. Danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 -2029:

| Stt | Họ và tên            | Tỷ lệ biểu quyết tán thành |
|-----|----------------------|----------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Đình Dũng | 99,86%                     |
| 2   | Ông Nguyễn Kinh Kha  | 99,82%                     |
| 3   | Ông Phạm Văn Tư      | 99,80%                     |
| 4   | Ông Phạm Gia Phú     | 99,79%                     |
| 5   | Ông Phạm Thanh Vân   | 99,79%                     |

2. Danh sách trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 -2029:

| Stt | Họ và tên           | Tỷ lệ biểu quyết tán thành |
|-----|---------------------|----------------------------|
| 1   | Ông Vũ Văn Hùng     | 99,85%                     |
| 2   | Bà Vũ Thị Hằng      | 99,83%                     |
| 3   | Ông Nguyễn Kha Tuấn | 99,83%                     |

**Phần 8: Thông qua Biên bản ĐHĐCĐ và Dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ.**

Ông Đặng Xuân Bằng – Ban thư ký - trình bày Biên Bản ĐHĐCĐ trước đại hội.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

Ông Đặng Xuân Bằng – Ban thư ký - trình bày Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đại hội.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần xây dựng số 5 kết thúc vào lúc 11 giờ 30 cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**ĐẶNG XUÂN BẰNG**



**TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ**



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**NGUYỄN KINH KHA**



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 ngày 20/04/2024.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.

| STT | CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU        | ĐVT     | Kế hoạch năm 2023 | Thực hiện năm 2023 | % thực hiện so với KH |
|-----|-----------------------------|---------|-------------------|--------------------|-----------------------|
| A   | Tổng giá trị sản lượng      | Tỷ đồng | 2.520             | 3.660,84           | 145,27%               |
|     | - Giá trị xây lắp           | Tỷ đồng | 2.448             | 3.551,79           | 145,09%               |
|     | - Giá trị kinh doanh BĐS    | Tỷ đồng | 0                 | 0                  | 0                     |
|     | - Giá trị kinh doanh khác   | Tỷ đồng | 72                | 109,05             | 151,46%               |
| B   | Giá trị tổng doanh thu      | Tỷ đồng | 1.850             | 2.607,71           | 140,96%               |
|     | - Doanh thu xây lắp         | Tỷ đồng | 1.785             | 2.508,56           | 140,54%               |
|     | - Doanh thu kinh doanh BĐS  | Tỷ đồng | 0                 | 0                  | 0                     |
|     | - Doanh thu kinh doanh khác | Tỷ đồng | 65                | 99,15              | 152,54%               |
| C   | Lợi nhuận trước thuế        | Tỷ đồng | 22,5              | 49,98              | 222,13%               |
| D   | Lợi nhuận sau thuế          | Tỷ đồng | 18                | 36,41              | 202,28                |
| E   | Nộp ngân sách nhà nước      | Tỷ đồng | 173               | 245,23             | 141,75%               |
| F   | Cổ tức trên mỗi cổ phần     | %       | 10                | DK 3%              | 30%                   |

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2023.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐTN về việc xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Kế hoạch giá trị sản lượng ước đạt: 2.644,8 tỷ đồng. Trong đó:
  - + Giá trị xây lắp ước đạt: 2.570 tỷ đồng;
  - + Giá trị kinh doanh nhà ước đạt: 0 tỷ đồng;
  - + Giá trị kinh doanh khác ước đạt: 74,8 tỷ đồng;
- Kế hoạch giá trị doanh thu ước đạt: 1.900 tỷ đồng. Trong đó:
  - + Giá trị doanh thu xây lắp ước đạt: 1.832 tỷ đồng;
  - + Giá trị doanh thu kinh doanh nhà ước đạt: 0 tỷ đồng;
  - + Giá trị doanh thu kinh doanh khác ước đạt: 68 tỷ đồng;
- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 22,80 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế: 18,24 tỷ đồng.
- Mức chia cổ tức dự kiến cho năm tài khóa 2024: 03%/cổ phần.
- Kế hoạch nộp ngân sách nhà nước: 177 tỷ đồng.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.*

**Điều 6:** Thông qua Tờ trình số 02/TTr – ĐHĐCĐTN về việc phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2023.

Đvt: đồng

| STT | NỘI DUNG                                                                                    | SỐ TIỀN                |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| 1   | <b>Lợi nhuận trước thuế năm 2023</b>                                                        | <b>49.979.937.086</b>  |
| 2   | Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp                                                         | 13.571.795.183         |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế                                                                          | 36.408.141.903         |
| 4   | Lợi nhuận còn lại được trích quỹ và chia cổ tức                                             | 36.408.141.903         |
| 5   | <b>Trích lập các quỹ</b>                                                                    | <b>3.640.814.190</b>   |
| a   | Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (0% LN sau thuế)                                       | 0                      |
| b   | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LN sau thuế)                                           | 3.640.814.190          |
| 6   | Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ                                                 | 32.767.327.713         |
| 7   | <b>Vốn điều lệ đến 31/12/2023</b>                                                           | <b>149.845.500.000</b> |
| 8   | <b>Cổ phiếu quỹ</b>                                                                         | <b>10.510.000</b>      |
| 9   | <b>Chia cổ tức (3% Vốn điều lệ)</b>                                                         | <b>4.495.049.700</b>   |
| 10  | Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối năm 2023                                          | 28.272.278.013         |
| 11  | Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối các năm trước                                     | 74.332.081.604         |
| 12  | <b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối</b>                                            | <b>102.604.359.617</b> |
| 13  | Quỹ đầu tư phát triển (31/12/2023)                                                          | 73.657.688.034         |
| 14  | Trích lập quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối đến 31/12/2023 | 63.272.278.018         |
| 15  | <b>Quỹ đầu tư phát triển (Sau trích lập)</b>                                                | <b>136.929.966.052</b> |
| 16  | <b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối ( Sau trích lập Quỹ</b>                                | <b>39.332.081.599</b>  |



|  |                           |  |
|--|---------------------------|--|
|  | <b>đầu tư phát triển)</b> |  |
|--|---------------------------|--|

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình số 03/TTr - ĐHĐCĐTN về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được chọn 01 (một) công ty kiểm toán cho các báo cáo tài chính năm 2024 với các tiêu chí lựa chọn như sau:

1. Là đơn vị kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các tổ chức niêm yết năm 2024.
2. Là Công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

**Điều 8:** Thông qua Tờ trình số 04/TTr - ĐHĐCĐTN về việc phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

1. Thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2023.

| Nội dung                            | Kế hoạch thù lao năm 2023 ( 5% lợi nhuận trước thuế năm 2023) | Đã chi trả thù lao năm 2023 |
|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <b>Tổng mức thù lao HĐQT và BKS</b> | 2.498.000.000 đồng                                            | 1.846.000.000 đồng          |

2. Kế hoạch mức thù lao HĐQT và BKS năm 2024.

| Stt | Chức danh               | Mức thù lao ( đồng/người/tháng) |
|-----|-------------------------|---------------------------------|
| 1   | Chủ tịch HĐQT           | 32.000.000                      |
| 2   | Phó Chủ tịch HĐQT       | 28.000.000                      |
| 3   | Thành viên HĐQT         | 25.000.000                      |
| 4   | Thành viên HĐQT độc lập | 20.000.000                      |
| 5   | Trưởng Ban kiểm soát    | 12.000.000                      |
| 6   | Thành viên BKS          | 8.000.000                       |

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

**Điều 9:** Thông qua Tờ trình số 06/TTr – ĐHĐCĐTN về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029

1. Danh sách ứng cử viên bầu HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029

| Stt | Họ và tên            | Ghi chú |
|-----|----------------------|---------|
| 1   | Ông Nguyễn Đình Dũng |         |
| 2   | Ông Nguyễn Kinh Kha  |         |
| 3   | Ông Phạm Gia Phú     |         |
| 4   | Ông Phạm Văn Tư      |         |
| 5   | Ông Phạm Thanh Vân   |         |

2. Danh sách ứng cử viên bầu BKS nhiệm kỳ 2024-2029

| Stt | Họ và tên      | Ghi chú |
|-----|----------------|---------|
| 1   | Bà Vũ Thị Hằng |         |



|   |                     |  |
|---|---------------------|--|
| 2 | Ông Vũ Văn Hùng     |  |
| 3 | Ông Nguyễn Kha Tuấn |  |

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,77 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

**Điều 10:** Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029, cụ thể như sau:

1. Danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 -2029:

| Stt | Họ và tên            | Tỷ lệ biểu quyết tán thành |
|-----|----------------------|----------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Đình Dũng | 99,86%                     |
| 2   | Ông Nguyễn Kinh Kha  | 99,82%                     |
| 3   | Ông Phạm Văn Tư      | 99,80%                     |
| 4   | Ông Phạm Gia Phú     | 99,79%                     |
| 5   | Ông Phạm Thanh Vân   | 99,79%                     |

2. Danh sách trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 -2029:

| Stt | Họ và tên           | Tỷ lệ biểu quyết tán thành |
|-----|---------------------|----------------------------|
| 1   | Ông Vũ Văn Hùng     | 99,85%                     |
| 2   | Bà Vũ Thị Hằng      | 99,83%                     |
| 3   | Ông Nguyễn Kha Tuấn | 99,83%                     |

**Điều 11:** Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 thông qua.
- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Tất cả cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

  
**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**  
  
**NGUYỄN KINH KHA**

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 ngày 20/04/2024.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5

QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Thông qua việc thay đổi một số ngành, nghề kinh doanh của Công ty, với các nội dung như sau:

1. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

| Stt | Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đăng ký                                                                 | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1   | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét<br>Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng (không sản xuất trong khu dân cư tập trung) | 2392     |
| 2   | Đại lý du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế                                                           | 7911     |

2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

| Stt | Mã ngành     | Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi                                                                                                                                                                                               | Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi sửa đổi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 4299 (Chính) | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng. Xây dựng: cơ sở kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, thủy lợi. Xây dựng công trình cấp thoát nước. Xây dựng công trình điện, nước. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng. Xây dựng: cơ sở kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, thủy lợi. Xây dựng công trình cấp thoát nước. Xây dựng công trình điện, nước.<br>(Không xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội) |



|   |      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | 4311 | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Phá dỡ<br>(Trừ phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 3 | 4312 | Chuẩn bị mặt bằng<br><i>Chi tiết: San lấp, san nền</i>                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn bị mặt bằng<br><i>Chi tiết: San lấp, san nền ( Trừ dịch vụ nổ mìn)</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 4 | 6810 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.<br><br><i>Chi tiết: Kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp. Dịch vụ cho thuê và kinh doanh quản lý nhà cao tầng. Cho thuê mặt bằng. Cho thuê nhà, văn phòng. Kinh doanh bất động sản.</i> | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.<br><br><i>Chi tiết: Kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp. Dịch vụ cho thuê và kinh doanh quản lý nhà cao tầng. Cho thuê mặt bằng. Cho thuê nhà, văn phòng. Kinh doanh bất động sản (Không bao gồm: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).</i> |
| 5 | 6820 | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br><br><i>Chi tiết:</i><br>- Môi giới bất động sản<br>- Định giá bất động sản<br>- Sàn giao dịch bất động sản<br>- Tư vấn bất động sản<br>- Đấu giá bất động sản<br>- Quảng cáo bất động sản<br>- Quản lý bất động sản                          | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br><br><i>Chi tiết:</i><br>- Dịch vụ tư vấn, môi giới, sàn giao dịch bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý); quản lý vận hành nhà chung cư                                                                                                                                                                                                                    |

**Điều 2:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 cho phù hợp với việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại Mục 1 Tờ trình này và trao quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện và ban hành Điều lệ theo quy định của pháp luật.

**Điều 3:** Ủy quyền cho Tổng Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn tất các nội dung đã được nêu tại Điều 1.

Trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua, Người đại diện theo pháp luật của Công ty có toàn quyền quyết định việc điều chỉnh đầy đủ, chính xác các ngành, nghề kinh doanh theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc theo yêu cầu của pháp luật chuyên ngành.

**Điều 4:** Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 thông qua.
- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

– Tất cả cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**  
  
**NGUYỄN KINH KHA**







SCS

---oOo---

Số: 01/TTr – ĐHĐCĐTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

V/v: Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5.

Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

1. Kế hoạch giá trị sản lượng ước đạt: **2.644,8 tỷ đồng**. Trong đó:
  - Giá trị xây lắp ước đạt: 2.570 tỷ đồng;
  - Giá trị kinh doanh nhà ước đạt: 0 tỷ đồng;
  - Giá trị kinh doanh khác ước đạt: 74,8 tỷ đồng;
2. Kế hoạch giá trị doanh thu ước đạt: **1.900 tỷ đồng**. Trong đó:
  - Giá trị doanh thu xây lắp ước đạt: 1.832 tỷ đồng;
  - Giá trị doanh thu kinh doanh nhà ước đạt: 0 tỷ đồng;
  - Giá trị doanh thu kinh doanh khác ước đạt: 68 tỷ đồng;
3. Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: **22,80 tỷ đồng**; lợi nhuận sau thuế: **18,24 tỷ đồng**.
4. Mức chia cổ tức dự kiến cho năm tài khóa 2024: **03%/cổ phần**.
5. Kế hoạch nộp ngân sách nhà nước: **177 tỷ đồng**.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết chấp thuận.  
Trân trọng.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu HĐQT



NGUYỄN KINH KHA



Số: 02/TTr - ĐHCĐTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*V/v: Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2023*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 bởi Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ, chia cổ tức cho năm tài chính 2023 như sau:

| Đvt: đồng |                                                                                             |                        |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| STT       | NỘI DUNG                                                                                    | SỐ TIỀN                |
| 1         | <b>Lợi nhuận trước thuế năm 2023</b>                                                        | <b>49.979.937.086</b>  |
| 2         | Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp                                                         | 13.571.795.183         |
| 3         | Lợi nhuận sau thuế                                                                          | 36.408.141.903         |
| 4         | Lợi nhuận còn lại được trích quỹ và chia cổ tức                                             | 36.408.141.903         |
| 5         | <b>Trích lập các quỹ</b>                                                                    | <b>3.640.814.190</b>   |
| a         | Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (0% LN sau thuế)                                       | 0                      |
| b         | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LN sau thuế)                                           | 3.640.814.190          |
| 6         | Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ                                                 | 32.767.327.713         |
| 7         | <b>Vốn điều lệ đến 31/12/2023</b>                                                           | <b>149.845.500.000</b> |
| 8         | <b>Cổ phiếu quỹ</b>                                                                         | <b>10.510.000</b>      |
| 9         | <b>Chia cổ tức (3% Vốn điều lệ)</b>                                                         | <b>4.495.049.700</b>   |
| 10        | Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối năm 2023                                          | 28.272.278.013         |
| 11        | Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối các năm trước                                     | 74.332.081.604         |
| 12        | <b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối</b>                                            | <b>102.604.359.617</b> |
| 13        | Quỹ đầu tư phát triển (31/12/2023)                                                          | 73.657.688.034         |
| 14        | Trích lập quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối đến 31/12/2023 | 63.272.278.018         |
| 15        | <b>Quỹ đầu tư phát triển (Sau trích lập)</b>                                                | <b>136.929.966.052</b> |
| 16        | <b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối ( Sau trích lập Quỹ đầu tư phát triển)</b>             | <b>39.332.081.599</b>  |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận đề Hội đồng quản trị Công ty có cơ sở triển khai phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT







SC5

---oOo---

Số: 03/TTr - ĐHCĐTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5.

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được chọn 01 (một) công ty kiểm toán cho các báo cáo tài chính năm 2024 với các tiêu chí lựa chọn như sau:

1. Là đơn vị kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các tổ chức niêm yết năm 2024.
2. Là Công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông chấp thuận để Hội Đồng Quản Trị Công ty có cơ sở chọn một công ty kiểm toán cho các báo cáo tài chính năm 2024.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT

  
**CHỦ TỊCH**  
**NGUYỄN KINH KHA**



Số: 04/TTTr - ĐHĐCĐTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

V/v: *Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5.

Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và Ban kiểm soát (“BKS”) năm 2023 và kế hoạch mức thù lao HĐQT và BKS năm 2024 như sau:

1. Thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2023.

| Nội dung                     | Kế hoạch thù lao năm 2023 ( 5% lợi nhuận trước thuế năm 2023) | Đã chi trả thù lao năm 2023 |
|------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| Tổng mức thù lao HĐQT và BKS | 2.498.000.000 đồng                                            | 1.846.000.000 đồng          |

2. Kế hoạch mức thù lao HĐQT và BKS năm 2024.

| Stt | Chức danh               | Mức thù lao ( đồng/người/tháng) |
|-----|-------------------------|---------------------------------|
| 1   | Chủ tịch HĐQT           | 32.000.000                      |
| 2   | Phó Chủ tịch HĐQT       | 28.000.000                      |
| 3   | Thành viên HĐQT         | 25.000.000                      |
| 4   | Thành viên độc lập HĐQT | 20.000.000                      |
| 5   | Trưởng Ban kiểm soát    | 12.000.000                      |
| 6   | Thành viên BKS          | 8.000.000                       |

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết chấp thuận.  
Trân trọng.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu HĐQT

  
**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**NGUYỄN KINH KHA**





SC5

---oOo---

-----oOo-----

Số: 05/TTr-ĐHĐCĐTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thay đổi một số ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 ;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5.

Để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 tại mức 50%, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua về việc thay đổi một số ngành, nghề kinh doanh của Công ty, với các nội dung như sau:

1. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

| Stt | Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đăng ký                                                                 | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1   | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét<br>Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng (không sản xuất trong khu dân cư tập trung) | 2392     |
| 2   | Đại lý du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế                                                           | 7911     |

2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

| Stt | Mã ngành     | Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi                                                                                           | Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi sửa đổi                                                                                                      |
|-----|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 4299 (Chính) | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng. Xây dựng: cơ sở kỹ thuật hạ tầng đô | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng. Xây dựng: cơ sở kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu |

|   |      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |      | thị, khu công nghiệp, thủy lợi. Xây dựng công trình cấp thoát nước. Xây dựng công trình điện, nước.                                                                                                                                                                                                    | công nghiệp, thủy lợi. Xây dựng công trình cấp thoát nước. Xây dựng công trình điện, nước.<br>(Không xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)                                                                                                                                                                                                      |
| 2 | 4311 | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Phá dỡ<br>(Trừ phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 3 | 4312 | Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: San lấp, san nền                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: San lấp, san nền ( Trừ dịch vụ nổ mìn)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 4 | 6810 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.<br>Chi tiết: Kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp. Dịch vụ cho thuê và kinh doanh quản lý nhà cao tầng. Cho thuê mặt bằng. Cho thuê nhà, văn phòng. Kinh doanh bất động sản. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.<br>Chi tiết: Kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp. Dịch vụ cho thuê và kinh doanh quản lý nhà cao tầng. Cho thuê mặt bằng. Cho thuê nhà, văn phòng. Kinh doanh bất động sản (Không bao gồm: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng). |
| 5 | 6820 | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Môi giới bất động sản<br>- Định giá bất động sản<br>- Sàn giao dịch bất động sản<br>- Tư vấn bất động sản<br>- Đấu giá bất động sản<br>- Quảng cáo bất động sản<br>- Quản lý bất động sản                          | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ tư vấn, môi giới, sàn giao dịch bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý); quản lý vận hành nhà chung cư                                                                                                                                                                                                                    |

3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 cho phù hợp với việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại Mục 1 Tờ trình này và trao quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện và ban hành Điều lệ theo quy định của pháp luật.

4. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn tất các nội dung đã được nêu tại Mục 1 Tờ trình này.

Trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua, Người đại diện theo pháp luật của Công ty có toàn quyền quyết định việc điều chỉnh đầy đủ, chính xác các ngành, nghề kinh doanh theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc theo yêu cầu của pháp luật chuyên ngành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết chấp thuận.  
Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**XÂY DỰNG SỐ 5**  
**QUẬN BÌNH THẠNH - T. PHỐ GIANG**  
  
**NGUYỄN KINH KHA**





SCS

---oOo---

Số: 06/TTr-ĐHĐCĐTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5;
- Căn cứ kết quả tổng hợp việc ứng cử, đề cử nhân sự bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đương nhiệm của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 sẽ kết thúc vào ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Trên cơ sở thư đề cử của cổ đông gửi về từ ngày 15/03/2024 đến hết ngày 01/04/2024, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 5 kính trình Đại hội đồng cổ đông Danh sách ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần xây dựng số 5 nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:

### **A. Số lượng thành viên HĐQT, danh sách ứng cử viên HĐQT**

#### **I. Số lượng thành viên HĐQT**

Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029 là 05 ( năm) thành viên, trong đó có:

- Thành viên HĐQT không điều hành: tối thiểu 1/3 trong tổng số thành viên HĐQT;
- Thành viên HĐQT độc lập: 01 thành viên.

#### **II. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị.**

1. Ông Nguyễn Đình Dũng
2. Ông Nguyễn Kinh Kha
3. Ông Phạm Gia Phú
4. Ông Phạm Văn Tư
5. Ông Phạm Thanh Vân - ứng cử viên thành viên độc lập HĐQT

( Sơ yếu lý lịch ứng viên Hội đồng quản trị đính kèm theo Tờ trình này )

**B. Số lượng thành viên BKS, danh sách ứng cử viên BKS**

**I. Số lượng thành viên BKS**

Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029 là 03 (ba) thành viên.

**II. Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát**

1. Bà Vũ Thị Hằng
2. Ông Vũ Văn Hùng
3. Ông Nguyễn Kha Tuấn

(Sơ yếu lý lịch ứng viên Ban kiểm soát đính kèm theo Tờ trình này)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết chấp thuận.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT

  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**NGUYỄN KINH KHA**



Số: 07/TTr – ĐHĐCĐTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*V/v: Các vấn đề khác cần thông qua tại Đại hội*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 ;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam.
  2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024.
  3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
  4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2023.
- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết chấp thuận.  
Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT



**NGUYỄN KINH KHA**